

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Phước, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Phạm Thanh T**, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tạm trú: ấp T, xã Tân H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Phạm Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Phạm Thanh T được ly hôn với nhau.

2.2 Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Ngọc N Y, sinh ngày 16/6/2011. Khi ly hôn chị Trần Thị N được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Ngọc N Y, chị Phạm Thanh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị N chưa có yêu cầu.

Anh Phạm Thanh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 20905 ngày 25/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước. Hoàn lại cho chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CC.THADS huyện Tân Phước;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Tính